

Superior Court of Washington, County of _____
Tòa Thượng Thẩm Washington, Quận _____
Juvenile Court
Tòa Án Vị Thành Niên

(School District)
(Khu Học Chánh)

Petitioner
Nguyên Đơn

vs.
kiện

Respondents
Các Bị Đơn

Student
Học Sinh

Student's D.O.B.
Ngày Sinh của Học Sinh
____/____/____

Parents/Guardians
Phụ Huynh/Người Giám Hộ

No: _____
Số: _____

**Findings and Order on Truancy
Petition**
**Phán Quyết và Lệnh về Đơn Xin Liên
Quan Đến Việc Trốn Học**

[] Findings of Truancy (ORFCT)
Phán Quyết Trốn Học (ORFCT)
[] Dismissal of Petition (ORDSM)
Bác Bỏ Đơn Xin (ORDSM)

(Name of School)
(Tên Trường)

[Clerk's Action Required]
[Việc Lục Sự Cần Làm]

This matter came before the court on (date) _____. At the petitioner's request that the court issued an order to compel the student's school attendance. The petitioner appeared through its representative, _____ and the respondent student [] did [] did not, parents/guardians [] did [] did not appear with _____. Based on the evidence presented at the hearing and the records herein, the court finds and orders as follows:

Vấn đề này được đưa ra trước tòa án vào (ngày) _____. Theo yêu cầu của nguyên đơn, tòa án đã ra lệnh bắt buộc học sinh phải đi học. Nguyên đơn đã hiện diện thông qua người đại diện của mình, _____ và học sinh bị đơn [] đã [] đã không hiện diện, phụ huynh/người giám hộ [] đã [] đã không hiện diện với _____. Dựa trên bằng chứng được đưa ra tại phiên xét xử và hồ sơ ở đây, tòa án nhận thấy và ra lệnh như sau:

I. Findings
Phán Quyết

- 1.1 [] The [] student [] parents/guardians were served with the *Petition Regarding Truancy* and the order setting this hearing.
[-] học sinh [-] cha mẹ/người giám hộ đã được tổng đạt Đơn Xin Liên Quan Đến Việc Trốn Học và lệnh thiết lập phiên xét xử này.
- 1.2 [] The [] student [] parents/guardians are in default.
[-] học sinh [-] phụ huynh/người giám hộ vắng mặt.
- 1.3 [] The student has failed to attend school as required in RCW 28A.225.005.
Học sinh đã không đi học theo quy định trong RCW 28A.225.005.
- 1.4 [] A drug and alcohol assessment is appropriate to the circumstances and behavior of the child and will help the child's compliance with the mandatory attendance law.
Thẩm định về ma túy và rượu bia phù hợp với hoàn cảnh và hành vi của trẻ và sẽ giúp trẻ tuân thủ luật bắt buộc đi học.
- 1.5 [] A mental health evaluation or other diagnostic evaluation is appropriate to the circumstances and behavior of the child and will help the child's compliance with the mandatory attendance law.
Đánh giá sức khỏe tâm thần hoặc đánh giá chẩn đoán khác phù hợp với hoàn cảnh và hành vi của trẻ và sẽ giúp trẻ tuân thủ luật bắt buộc đi học.
- 1.6 [] There is an immediate health and safety concern or a family conflict that needs mediation such that temporary out-of-home placement is necessary.
Có mối quan ngại trước mắt về sức khỏe và an toàn hoặc xung đột gia đình cần được hòa giải đến mức phải tạm thời gửi nuôi trẻ ngoài nhà là điều cần thiết.
- 1.7 [] The parents/guardians of the student violated the provisions of RCW 28A.225.010.
Phụ huynh/người giám hộ của học sinh đã vi phạm các điều khoản của RCW 28A.225.010.
- 1.8 [] The petitioning school district has informed the student's parents/guardians to analyze the causes of absences and has taken steps to eliminate or reduce the child's absences pursuant to RCW 28A.225.020.
Khu học chánh nộp đơn xin đã thông báo cho phụ huynh/người giám hộ của học sinh để phân tích nguyên nhân vắng mặt và đã thực hiện các bước để loại bỏ hoặc giảm thiểu số lần vắng mặt của trẻ căn cứ theo RCW 28A.225.020.
- 1.9 [] The school district's petition should be stayed for a period of _____ days to allow the school district further opportunity to intervene with the student.
Đơn xin của khu học chánh nên được hoãn lại trong một thời hạn _____ ngày để trường học có thêm cơ hội can thiệp vào học sinh này.
- 1.10 [] The school district's petition should be dismissed.
Đơn xin của khu học chánh nên được bác bỏ.
- 1.11 [] Other: _____
Khác: _____

II. Order Lệnh

- 2.1 [] The school district's petition is dismissed.
Đơn xin của khu học chánh bị bác bỏ.

- 2.2 [] This court assumes jurisdiction over the truancy of _____, student, until _____ [] their 18th birthday.
Tòa án này có thẩm quyền xét xử việc trốn học của _____, học sinh, cho đến khi _____ [-] sinh nhật thứ 18 của trẻ.
- 2.3 [] The student is ordered to attend school on a regular basis in the _____ School District as directed by the school district and have no unexcused absences or tardies.
Học sinh được lệnh phải đi học thường xuyên trong _____ Khu Học Chánh theo chỉ đạo của khu học chánh và không có số lần vắng mặt hoặc đi học muộn không lý do.
- 2.4 [] The student shall complete a drug and alcohol assessment, follow all recommendations and abstain from unlawful use of controlled substances or alcohol.
Học sinh phải hoàn tất thẩm định về ma túy và rượu bia, tuân thủ tất cả các khuyến nghị và tránh sử dụng chất gây nghiện hoặc rượu bia trái phép.
- 2.5 [] The student shall complete a mental health evaluation or other diagnostic evaluation and follow all recommendations.
Học sinh phải hoàn tất đánh giá sức khỏe tâm thần hoặc đánh giá chẩn đoán khác và thực hiện theo tất cả các khuyến nghị.
- 2.6 [] The parents/guardians are ordered to use reasonable diligence to ensure the student attends school as required by this order.
Phụ huynh/người giám hộ được lệnh phải nỗ lực hết sức để bảo đảm học sinh đi học theo quy định của lệnh này.
- 2.7 [] The school district shall file with the court a written progress report by (date within 3 months) _____, and every _____ months from the date of the first report.
Khu học chánh phải trình nộp cho tòa án một báo cáo về quá trình tiến bộ bằng văn bản trước (ngày trong vòng 3 tháng) _____, và mỗi tháng từ ngày báo cáo đầu tiên.

The report must include the following:

Báo cáo phải bao gồm như sau:

- any additional unexcused absences by the youth;
bất kỳ số lần vắng mặt không lý do nào khác của thanh thiếu niên;
- actions taken by the school district;
các hành động được khu học chánh thực hiện;
- the outcome of the actions; and
kết quả của các hành động; và
- an update on the youth's academic status.
bản cập nhật tình trạng học tập của thanh thiếu niên.

If a report is not filed by the above date, and periodically after that date, the court may set a hearing, dismiss the petition, sanction the parties for lack of compliance, or take any other such action as the court deems appropriate.

Nếu báo cáo không được trình nộp trước ngày nêu trên và định kỳ sau ngày đó, tòa án có thể thiết lập một phiên xét xử, bác bỏ đơn xin, xử phạt các đương sự vì không tuân thủ hoặc thực hiện bất kỳ hành động nào khác mà tòa án cho là phù hợp.

- 2.8 [] Other: _____
Khác: _____

Important! Failure of the student or parents/guardians to comply with the terms and conditions of this order may result in a finding of contempt. A student would be subject to community restitution or other sanctions. A parent/guardian would be subject to monetary fines not to exceed \$25.00 for each unexcused absence or community restitution.

Quan Trọng! Việc học sinh hoặc phụ huynh/người giám hộ không tuân thủ các điều khoản và điều kiện của lệnh này có thể dẫn đến phán quyết tội coi thường. Một học sinh sẽ phải chịu khoản bồi thường hoặc các biện pháp trừng phạt khác. Phụ huynh/người giám hộ sẽ phải chịu khoản tiền phạt không quá \$25.00 cho mỗi lần vắng mặt không lý do hoặc phải bồi thường cộng đồng.

Dated: _____
Đề ngày:

Judge/Court Commissioner
Thẩm Phán/Ủy Viên Tòa Án

Prepared by:
Được soạn thảo bởi:

Signature
Chữ Ký

WSBA#
WSBA#

Print Name
Tên Viết In

► _____
Student's signature
Chữ ký của học sinh

► _____
Parent/guardian's signature
Chữ ký của phụ huynh/người giám hộ